

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách phát triển nhân lực bác sĩ tại đơn vị y tế tuyến cơ sở
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 - 2030**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 259/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tuyển
dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị quyết số 261/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của
Quốc hội khóa XV về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá cho công
tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;*

*Xét Tờ trình số 354/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố
quy định chính sách phát triển nhân lực bác sĩ tại đơn vị y tế tuyến cơ sở trên
địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra số
110/BC-VHXXH ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng
nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành
phố tại Kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định chính sách
phát triển nhân lực bác sĩ tại đơn vị y tế tuyến cơ sở trên địa bàn thành phố Đà
Nẵng giai đoạn 2026 - 2030.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách phát triển nhân lực bác sĩ tại đơn vị y
tế tuyến cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 - 2030.



2. Đối tượng áp dụng

a) Bác sĩ các chuyên ngành tham gia chính sách, bác sĩ là viên chức, người lao động thuộc các đơn vị y tế công lập tuyến cơ sở trên địa bàn thành phố.

b) Trung tâm Y tế khu vực và Trạm Y tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Chính sách thu hút bác sĩ

1. Đối tượng áp dụng

Bác sĩ tất cả các chuyên ngành tốt nghiệp đại học trở lên hệ đào tạo chính quy.

2. Điều kiện thu hút

a) Về điều kiện chung

Có phẩm chất đạo đức tốt; có đủ sức khỏe để làm việc theo quy định; không đang trong thời gian xem xét, thi hành kỷ luật; không đang công tác (là viên chức) tại các cơ quan, đơn vị công lập trên địa bàn thành phố.

Có giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với vị trí việc làm cần thu hút. Trường hợp chưa có giấy phép hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề đơn vị sử dụng tổ chức thực hành hoặc cử đi thực hành theo quy định.

Cam kết làm việc tại các đơn vị được bố trí thời gian ít nhất 05 (năm) năm. Đối với người chưa có giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, thời gian cam kết làm việc ít nhất 05 (năm) năm kể từ khi có giấy phép hành nghề.

Thời gian cam kết làm việc không kể thời gian được cử đi đào tạo, bồi dưỡng từ 01 tháng trở lên, thời gian được cơ quan có thẩm quyền cho phép nghỉ việc không hưởng lương và thời gian thực hiện nghĩa vụ làm việc theo cam kết hoặc hợp đồng khác.

b) Về trình độ đào tạo

Đáp ứng các điều kiện về văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần thu hút và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng (nếu có).

c) Về độ tuổi

Còn thời gian công tác ít nhất 10 năm đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định kể từ thời điểm ký hợp đồng làm việc.

3. Mức thu hút

Bác sĩ thu hút được hưởng một lần mức thu hút như sau:

a) Bác sĩ sau đại học:

Tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú: 500.000.000 đồng;

Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I: 400.000.000 đồng.

b) Bác sĩ: 250.000.000 đồng; trường hợp tốt nghiệp loại khá tăng thêm 50.000.000 đồng, tốt nghiệp loại giỏi trở lên tăng thêm 100.000.000 đồng so với mức thu hút bác sĩ.

c) Bác sĩ về công tác tại các Trạm Y tế xã, phường tăng thêm 0.2 lần, Trạm Y tế xã khu vực I tăng thêm 0.4 lần, Trạm Y tế xã khu vực II tăng thêm 0.5 lần, Trạm Y tế xã khu vực III và hải đảo tăng thêm 0.7 lần mức thu hút tại điểm a, b, khoản 3 Điều này.

d) Bác sĩ về công tác tại Trung tâm Y tế khu vực thuộc xã khu vực I tăng thêm 0.2 lần, xã khu vực II tăng thêm 0.3 lần, xã khu vực III và hải đảo tăng thêm 0.5 lần mức thu hút tại điểm a, b khoản 3 Điều này.

4. Hình thức thu hút

Tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật trên cơ sở vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế còn thiếu của các đơn vị thuộc phạm vi quy định của Nghị quyết.

5. Quyền lợi và nghĩa vụ

a) Quyền lợi

Được bố trí, sử dụng theo đúng chuyên ngành được đào tạo; được tạo điều kiện môi trường làm việc thuận lợi để phát huy năng lực và sở trường công tác; được xem xét quy hoạch, bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo, quản lý.

Được ưu tiên trong việc cử đi đào tạo, bồi dưỡng và bố trí công tác phù hợp chuyên ngành sau khi đào tạo.

Được hưởng đầy đủ các chế độ về tiền lương, chế độ bảo hiểm, chế độ nâng bậc lương và các chế độ, chính sách khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Trường hợp bác sĩ chưa có giấy phép hành nghề được bố trí thực hành cấp giấy phép hành nghề theo quy định. Trung tâm Y tế khu vực có trách nhiệm đào tạo thực hành cấp giấy phép hành nghề (không thu phí) đối với bác sĩ thu hút tại đơn vị và bác sĩ thu hút của các Trạm Y tế thuộc địa bàn quản lý.

b) Nghĩa vụ

Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị; không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị xử lý kỷ luật tại đơn vị. Hàng năm được cơ quan có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (trừ trường hợp có lý do chính đáng như: Ốm đau có xác nhận của các cơ sở y tế, tham gia đào tạo, bồi dưỡng dài hạn...).

Thực hiện đúng cam kết đối với người hưởng chính sách thu hút và chính sách hỗ trợ đào tạo, chấp hành sự phân công công tác của cơ quan quản lý, sử dụng; không được tự ý chuyển công tác, bỏ việc, nghỉ việc khi chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức, không đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa hết thời gian làm việc cam kết.

Có trách nhiệm hoàn trả kinh phí đã nhận hỗ trợ theo quy định đối với người được hưởng chính sách thu hút, đào tạo khi không hoàn thành các điều khoản đã cam kết và theo quy định của pháp luật.

6. Quy trình tuyển dụng thu hút và bố trí công tác

a) Các đơn vị thuộc phạm vi của Nghị quyết thực hiện rà soát nhu cầu thu hút bác sĩ theo vị trí việc làm, báo cáo cấp thẩm quyền về chỉ tiêu, vị trí cần tuyển dụng thu hút và thực hiện quy trình, hồ sơ tuyển dụng theo quy định của Luật Viên chức và phân cấp hiện hành.

b) Sau khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả tuyển dụng theo quy định, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc ký kết hợp đồng làm việc theo quy định của Luật Viên chức và bố trí công tác đối với viên chức. Ngoài ra, người trúng tuyển có trách nhiệm ký kết hợp đồng thu hút với đơn vị sự nghiệp sử dụng viên chức theo quy định tại Nghị quyết này. Thời gian đến ký hợp đồng thu hút thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.

7. Vi phạm hợp đồng và xử lý đối với người vi phạm

a) Vi phạm hợp đồng

Bác sĩ được thu hút vi phạm hợp đồng khi vi phạm một trong các trường hợp sau:

Không thực hiện nghĩa vụ được quy định tại điểm b khoản 5 Điều này.

Bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị cơ quan, đơn vị chủ quản xử lý kỷ luật với hình thức buộc thôi việc hoặc sa thải theo quy định trong thời gian thực hiện nghĩa vụ làm việc đã cam kết.

b) Xử lý vi phạm

Bị buộc chấm dứt tất cả quyền lợi được hưởng và chịu trách nhiệm bồi hoàn chi phí hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều này.

Mức bồi hoàn chi phí hỗ trợ được tính theo công thức sau:

$$\text{Mức kinh phí hoàn trả} = \frac{\text{Tổng các mức hỗ trợ đã nhận}}{\text{Số tháng cam kết làm việc}} \times \begin{matrix} \text{số tháng chưa làm việc} \\ \text{theo cam kết} \end{matrix}$$

Thời hạn bồi hoàn kinh phí cho thành phố tối đa là 120 (một trăm hai mươi) ngày kể từ ngày người được thu hút nhận được quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp người được thu hút không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn kinh phí thì cơ quan, đơn vị ký kết hợp đồng thu hút khởi kiện ra Tòa án nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật.

Người được hưởng chính sách thu hút vì lý do khách quan không thể tiếp tục công tác theo cam kết thì được miễn, giảm hoặc gia hạn thời gian hoàn trả

kinh phí bồi thường và các chi phí khác (nếu có) theo từng trường hợp cụ thể do Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ ưu đãi đặc thù khu vực miền núi, hải đảo

1. Đối tượng

a) Bác sĩ là viên chức tại các Trạm Y tế và Trung tâm Y tế khu vực thuộc các xã miền núi, hải đảo.

b) Bác sĩ được cử luân phiên, luân chuyển, biệt phái đến Trạm Y tế và Trung tâm Y tế khu vực thuộc các xã miền núi, hải đảo.

2. Điều kiện

a) Được đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên theo quy định của cơ quan có thẩm quyền (trừ trường hợp có lý do chính đáng) đối với bác sĩ là viên chức tại đơn vị.

b) Bác sĩ được cử đi luân phiên, luân chuyển, biệt phái đến Trạm Y tế và Trung tâm Y tế khu vực thuộc các xã miền núi, hải đảo từ 01 tháng trở lên theo kế hoạch hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Mức hỗ trợ

a) Bác sĩ sau đại học: 6.000.000 đồng/người/tháng

b) Bác sĩ: 5.000.000 đồng/người/tháng

c) Trường hợp bác sĩ được cử đi luân phiên, luân chuyển, biệt phái đến Trạm Y tế và Trung tâm Y tế khu vực thuộc các xã miền núi, hải đảo có thời gian công tác không tròn tháng thì được tính theo ngày công tác thực tế trên tổng ngày công của tháng đó.

4. Hình thức chi trả

a) Chi trả hàng quý sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức.

b) Trường hợp bác sĩ được cử đi luân phiên, luân chuyển, biệt phái đến Trạm Y tế và Trung tâm Y tế khu vực thuộc các xã miền núi, hải đảo kết thúc công tác trước kỳ chi trả thì được chi trả ngay sau khi kết thúc công tác.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ đào tạo bác sĩ sau đại học

1. Đối tượng

Viên chức, người lao động là bác sĩ tại tuyến y tế cơ sở (thuộc đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (nhóm 4) và đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (nhóm 3)) được cử đi học sau đại học các chuyên ngành phù hợp vị trí việc làm và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

2. Điều kiện

Viên chức, người lao động được cử đi đào tạo sau đại học phải đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn quy định của thành phố;

Cam kết công tác sau khi tốt nghiệp theo đúng quy định của nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động.

3. Mức hỗ trợ đào tạo

a) Chi phí dịch vụ đào tạo và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho cơ sở đào tạo

Hỗ trợ 100% học phí theo hóa đơn của cơ sở đào tạo nơi viên chức được cử đi đào tạo hoặc theo hợp đồng cụ thể do cấp có thẩm quyền ký kết.

Trường hợp học lại, thi lại thì không được hưởng các khoản trợ cấp trong thời gian học lại, thi lại (trừ trường hợp có điều động công tác đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ của cấp cử đi học và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đồng ý).

b) Chi hỗ trợ kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc

Căn cứ chứng từ, hóa đơn hợp pháp theo quy định. Mức thanh toán tiền tài liệu cao nhất cho một khóa đào tạo như sau:

Tiến sĩ: 8.000.000 đồng;

Bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú: 6.000.000 đồng;

Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I: 3.000.000 đồng.

c) Hỗ trợ sinh hoạt phí

Tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú: 30.000.000 đồng/khóa.

Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I: 20.000.000 đồng/khóa.

d) Hỗ trợ bảo vệ luận văn/đề án/luận án tốt nghiệp

Tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú: 10.000.000 đồng.

Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I: 5.000.000 đồng.

4. Đền bù chi phí đào tạo

a) Bác sĩ được cử đi học sau đại học phải đền bù chi phí hỗ trợ đào tạo khi thuộc một trong các trường hợp sau:

Tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động trong thời gian đào tạo.

Không được cơ sở đào tạo cấp bằng tốt nghiệp.

Thực hiện hình thức kỷ luật buộc thôi việc theo quy định.

Đã hoàn thành khóa đào tạo và cấp cấp bằng tốt nghiệp nhưng bỏ việc, bị kỷ luật buộc thôi việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động khi chưa làm việc đủ thời gian cam kết theo quy định.



b) Chi phí đền bù

Chi phí đền bù bao gồm các khoản chi phí quy định tại khoản 3 Điều này.

c) Cách tính chi phí đền bù

Trường hợp do vi phạm trong thời gian đào tạo phải đền bù toàn bộ chi phí hỗ trợ đào tạo đã nhận.

Trường hợp vi phạm sau khi đã hoàn thành khóa học, được cấp bằng tốt nghiệp nhưng chưa làm việc đủ thời gian cam kết, chi phí đền bù được tính theo công thức sau:

$$\text{Chi phí đền bù} = \frac{\text{Tổng chi phí hỗ trợ đã nhận}}{\text{Số tháng cam kết làm việc}} \times \text{số tháng chưa làm việc theo cam kết}$$

Điều 5. Chính sách hỗ trợ hợp đồng bác sĩ nghỉ hưu

1. Đối tượng

Bác sĩ nghỉ hưu theo chế độ quy định tại Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ký kết hợp đồng lao động với các đơn vị y tế cơ sở là đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách đảm bảo chi thường xuyên (nhóm 4) và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (nhóm 3).

2. Điều kiện

a) Đơn vị y tế ký kết hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn nghiệp vụ đối với bác sĩ nghỉ hưu theo chế độ Nghị định số 135/2020/NĐ-CP trên cơ sở vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế được giao hoặc phê duyệt (tự chủ) hằng năm theo quy định của pháp luật.

Vị trí việc làm cần hợp đồng không thuộc danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

b) Người lao động đảm bảo các điều kiện sau:

Đủ sức khỏe để tiếp tục công tác.

Có giấy phép hành nghề khám bệnh chữa bệnh, trình độ, chuyên ngành phù hợp với vị trí hợp đồng.

3. Mức hỗ trợ

a) Bác sĩ sau đại học: 6.000.000 đồng/người/tháng

b) Bác sĩ: 5.000.000 đồng/người/tháng

Mức hỗ trợ này được chi trả hằng tháng cùng kỳ lương của đơn vị và không bao gồm tiền lương theo thỏa thuận giữa người lao động và đơn vị sử dụng lao động. Đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm lập dự toán, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp ngân sách hiện hành.



Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách phát triển nhân lực bác sĩ tại đơn vị y tế tuyến cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 - 2030 từ nguồn ngân sách của thành phố cấp theo dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 7. Điều khoản thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 8 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Trong trường hợp có sự thay đổi, vướng mắc trong việc thực hiện các nội dung quy định, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2026. /m

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Y tế, Nội vụ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Y tế;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Các Ban của HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Văn phòng UBND TP;
- Các sở, ngành, đoàn thể TP;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu thuộc TP;
- Báo và PTTH Đà Nẵng, Trung tâm THVN (VTV8);
- Công TTĐT thành phố, Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng